TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỐC OAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **11**/2023/HSST
Ngày 14 tháng 3 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỐC OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Long**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Tạ Văn Thắng**

2. Bà **Nguyễn Thị Hoa**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Thu** – Thẩm tra viên

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai tham gia phiên tòa*:

Bà **Vi Thị Ngọc Kim** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TL - HSST ngày 24 tháng 02 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2023 đối với:

* Bị cáo: **Trần Minh K**, sinh năm 1997; Hộ khẩu thường trú: tiểu khu 3, thị trấn L, huyện L, tỉnh H; Chỗ ở hiện tại: Thôn Bằng Gà, xã Cao Sơn, huyện L, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Trần Minh K (đã chết); Con bà: Trần Thị H, sinh năm 1976; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: không; Tiền án: 02 tiền án. Bản án số 70/2019/HSST ngày 30/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh H xử phạt 06 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Bản án số 47/2020/HSST ngày 18/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh H xử phạt 20 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/12/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. (bị cáo có mặt tại phiên toà)

* Bị hại: Nguyễn Văn S, sinh năm 1986; Nơi ở: thôn 7, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội. (0987267385)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đỗ Văn M, sinh năm 1982; Địa chỉ: tổ 2. tổ dân phố Tân Mai, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. (0363461982)

* Người làm chứng:

- Bùi Thị T, sinh năm 2004; Địa chỉ: xóm Bằng Gà, xã Cao Sơn, huyện L, tỉnh H.

- Bùi Thị L, sinh năm 1982; Địa chỉ: xóm Bằng Gà, xã Cao Sơn, huyện L, tỉnh H.

- Lê Đình H, sinh năm 1994; Địa chỉ: thôn Yên Thái, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

- Đông Ngọc T, sinh năm 1984; Địa chỉ: đội 6, thôn Long Phú, xã Hòa Thạch, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

(Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên; người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 24 tháng 9 năm 2022, Trần Minh K, sinh năm 1997; trú tại: Tiểu khu 3, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hòa Bình và chị Bùi Thị T, sinh năm 2004, trú tại: thôn Bằng Gà, xã Cao Sơn (là bạn gái của K) cùng anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1986; trú tại: thôn 7, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội, anh Đồng Ngọc Thụ, sinh năm 1984; trú tại: Đội 6, thôn Long Phú, xã Hòa Thạch, huyện Quốc Oai, đến quán Karaoke Danh Nhân 2 có địa chỉ tại thôn Yên Thái, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai để hát Karaoke. Khi đến quán Danh Nhân 2, anh Sơn có để chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc mang BKS: 29V1-39712 của mình ở sân của quán hát rồi cùng anh Thụ, chị Thảo và K vào phòng 2 của quán Danh Nhân 2 để hát và uống bia. Trong quá trình hát, K nhìn thấy anh Sơn có để chìa khóa xe máy trên mặt bàn nên K đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy của anh Sơn để mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lợi dụng lúc anh Sơn, anh Thụ đang uống bia với nhau và không để ý nên K đã tự ý lấy chìa khóa xe của anh Sơn rồi bảo chị Thảo đi ra ngoài để đi về. Sau khi ra ngoài khu vực sân của quán Danh Nhân 2, K đã dùng chiếc chìa khóa vừa lấy được và mở khóa điện chiếc xe máy của anh Sơn. Do cửa đóng, K đã nhờ quản lý quán hát là anh Lê Minh Huy, sinh năm 1994; trú tại: thôn Phú Phong, xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì ra mở cửa. Do không biết việc K trộm cắp xe máy của anh Sơn nên anh Huy đã ra mở cửa để K chở chị Thảo đi. K điều khiển xe máy chở chị Thảo đi về nhà chị Thảo tại thôn Bằng Gà, xã Cao Sơn, huyện L. Sau đó, K tiếp tục điều khiển chiếc xe máy này đi đến gặp anh Đỗ Văn Minh sinh năm 1982; trú tại: tổ 7, tổ dân phố Tân Bình, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ tên thường gọi là "Hai Hổ" ở khu vực cổng nhà máy cám CP thuộc khu 3, tổ dân phố Tân Mai, thị trấn Xuân Mai. Tại đây, K đã hỏi vay anh Minh số tiền 5.000.000 đồng. Do quen biết nhau từ trước và tin tưởng nên anh Minh đã đồng ý và cho K vay số tiền 5.000.000 đồng không tính lãi, sau khi nhận đủ số tiền K đã để chiếc xe máy đang đi cho anh Minh để làm tin và hứa khi nào có tiền sẽ mang đến và lấy xe máy về. Lúc này tại quán

Karaoke anh Sơn hát xong và ra về nhưng không nhìn thấy chiếc xe máy của mình đâu, anh Sơn được anh Huy là quản lý của quán cho biết Khánh đã điều khiển chiếc xe của anh Sơn chở chị Thảo đi về trước đó, anh Sơn đã nhờ anh Thụ gọi điện thoại và bảo K mang xe về để trả cho anh Sơn thì Khánh có bảo anh Sơn và anh Thụ chờ 30 phút K sẽ mang xe về trả. Tuy nhiên do chờ lâu không thấy Khánh mang xe về. Sau đó, anh Sơn đã nhiều lần liên lạc với Khánh để đòi lại chiếc xe nhưng không được nên ngày 29/9/2022, anh Sơn đã làm đơn trình báo gửi Công an xã Đông Yên. Ngày 10/10/2022, K biết Cơ quan Công an đang điều tra vụ việc nên K đã mang 5.000.000 đồng đến trả cho anh Minh và lấy lại chiếc xe máy, sau đó K đã nhờ Minh mang chiếc xe máy đến trả lại cho anh Sơn. Sau khi nhận lại chiếc xe máy thì anh Sơn đã mang chiếc xe đến giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Quốc Oai để phục vụ điều tra. Ngày 01/12/2022 Trần Minh K đã có đơn xin đầu thú và đến Cơ quan CSĐT- Công an huyện Quốc Oai khai báo sự việc.

* Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, BKS: 29V1-39712.

Tại cơ quan điều tra, K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của K phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

Kết luận định giá tài sản số 89/KL-HĐĐGTS ngày 24/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quốc Oai kết luận:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, BKS: 29V1-39712, Số khung: 0610GY280098; số máy: G3D4E294004 tại thời điểm ngày 24/9/2022 có giá trị là: 19.667.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, BKS: 29V1-39712 cho bị hại anh Nguyễn Văn Sơn. Anh Sơn đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số: 11/CT-VKSQO ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội truy tố Trần Minh K về tội "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về hành vi phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét nhân thân bị cáo có 02 tiền án chưa được xoá án tích, nên lần phạm tội này được xác định là tái phạm nguy hiểm; tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình; tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại bị hại, bị cáo tự ra đầu thú.

Đề nghị về hình phạt: Áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 173; Điều 38; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 27 tháng đến 30 tháng tù. Phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sư sơ thẩm.

* Về dân sự: Bị cáo đã trả số tiền 5.000.000 đồng cho anh Đỗ Văn Minh; chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter đã được cơ quan điều tra trả lại cho anh Nguyễn Văn Sơn, anh Minh, anh Sơn không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc, BKS: 29V1-39712, đã được trả lại cho anh Sơn nên không đề cập xử lý, giải quyết.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà viện kiểm sát đã truy tố không có tranh luận, bào chữa gì. Nội dung lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, về thủ tục quy định của bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên; người làm chứng đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng những đều vắng mặt. Bị cáo Trần Minh K đã thừa nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 24/09/2022, trong quá trình đi hát tại quán Danh Nhân 2 ở thôn Yên Thái, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai cùng với anh Nguyễn Văn Sơn, anh Đồng Ngọc Thụ và chị Bùi Thị T, do cần tiền tiêu xài, bị cáo K đã lén lút lấy trộm chìa khóa xe máy của anh Sơn đang để trên bàn, rồi mở khoá nổ máy xe BKS: 29V1 – 39712 của anh Sơn chở theo chị Thảo về thôn Bằng Gà, xã Cao Sơn, huyện L, tỉnh H. Sau đó, Bị cáo tiếp tục điều khiển xe đi đến gặp anh Đỗ Văn Minh ở khu vực cổng nhà máy cám CP thuộc khu 3, tổ dân phố Tân Mai, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ để hỏi vay tiền. Anh Minh đã cho K vay số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo tự để lại chiếc xe máy để làm tin. Anh Sơn sau khi ra về thì không thấy xe máy đâu, được anh Lê Minh Huy, quản lý quán karaoke báo K đã điều khiển xe máy chở chị Thảo ra về. Anh Sơn nhờ anh Thụ liên lạc với K yêu cầu K trả xe thì K hẹn 30 phút sau mang xe đến. Sau đó, anh Sơn đã có đơn trình báo cơ quan công an. Ngày 01/12/2022 bị cáo đã có đơn xin đầu thú và đến Cơ quan CSĐT- Công an huyện Quốc Oai khai báo sự việc.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên và người làm chứng, kết luận định giá tài sản, biên bản trả lại tài sản cùng các chứng cứ, tài liệu khác có

trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Thông qua diễn biến vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa cho thấy hành vi của bị cáo xâm hại đến quyền sở hữu tài sản, gây mất an toàn và trật tự công cộng được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo có nhân thân xấu có 02 tiền án chưa được xoá án tích lại tiếp tục phạm tội nên lầm phạm tội này được xác định tái phạm nguy hiểm. Chính vì lẽ đó, cần thiết phải có hình phạt tương xứng áp dụng đối với bị cáo mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa làm gương cho người khác biết tôn trọng pháp luật.

Khi xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy thái độ của bị cáo tại phiên tòa là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại bị hại, bị cáo đã ra "***đầu thú***" tại cơ quan công an; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn đây cũng là tình tiết giảm nhẹ nên cần thiết áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự và các biện pháp tư pháp.

Trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát luận tội, áp dụng Điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị mức hình phạt và về phần trách nhiệm dân sự phù hợp các quy định của pháp luật.

[5] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 2, Điều 173; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Trần Minh K 36** (***ba sáu)*** tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 12 năm 2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí

và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 14 tháng 3 năm 2023; Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản bản được tống đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo, Bị hại; Người liên quan;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội;
- Công an huyện Quốc Oai;
- Chi cục THA dân sự huyện Quốc Oai;
- UBND thị trấn L, huyện L, tỉnh H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long